

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45		Toán				
Tiết 2	7h45-8h30		Toán				
Tiết 3	9h00-9h45						Văn
Tiết 4	9h45-10h30						CDHT_Văn
Tiết 5	10h30-11h15						
Tiết 6	13h00-13h45	Tiếng Anh	Văn	Lý	Văn	Sinh	Sử
Tiết 7	13h45-14h30	Tiếng Anh	Văn	Lý	Văn	Sinh	Sử
Tiết 8	15h00-15h45	Tiếng Anh	Lý	Hóa	Hóa	Toán	Địa
Tiết 9	15h45-16h30	Toán	CDHT_Lý	Hóa	CDHT_Hóa	Toán	Địa
Tiết 10	16h30-17h15	Toán				Toán	HĐTN

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45		Lý	Toán	Văn		
Tiết 2	7h45-8h30		CDHT_Lý	Toán	CDHT_Văn		
Tiết 3	9h00-9h45		Văn	Toán	Hóa		
Tiết 4	9h45-10h30				CDHT_Hóa		
Tiết 5	10h30-11h15						
Tiết 6	13h00-13h45		Hóa	Lý	Tiếng Anh	Toán	Địa
Tiết 7	13h45-14h30		Hóa	Lý	Tiếng Anh	Toán	Địa
Tiết 8	15h00-15h45		Văn	Văn	Tiếng Anh	Sinh	Sử
Tiết 9	15h45-16h30		Văn	HĐTN	Toán	Sinh	Sử
Tiết 10	16h30-17h15				Toán		

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45		Văn		Hóa		
Tiết 2	7h45-8h30		Văn		CDHT_Hóa		
Tiết 3	9h00-9h45	Toán	Lý		CDHT_Văn		
Tiết 4	9h45-10h30	Toán	CDHT_Lý		Văn		
Tiết 5	10h30-11h15	Toán			Toán		
Tiết 6	13h00-13h45	Tiếng Anh		Văn	Toán	Sử	
Tiết 7	13h45-14h30	Tiếng Anh		Văn	Toán	Sử	
Tiết 8	15h00-15h45	Tiếng Anh	Hóa	Lý	Toán	Công nghệ	
Tiết 9	15h45-16h30		Hóa	Lý	HĐTN	Công nghệ	
Tiết 10	16h30-17h15		Địa			Địa	

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45		Toán	Văn			Toán
Tiết 2	7h45-8h30		Toán	Văn			Toán
Tiết 3	9h00-9h45		Hóa	Hóa			
Tiết 4	9h45-10h30		CDHT_Văn	CDHT_Hóa			
Tiết 5	10h30-11h15		Lý				
Tiết 6	13h00-13h45	Địa	Văn	Tiếng Anh		Công nghệ	
Tiết 7	13h45-14h30	Địa	Văn	Tiếng Anh		Công nghệ	
Tiết 8	15h00-15h45	Toán	Hóa	Tiếng Anh		Sử	
Tiết 9	15h45-16h30	Toán	Toán	Văn		Sử	
Tiết 10	16h30-17h15	HĐTN	CDHT_Lý	Lý		Lý	

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45	Văn		Toán		Hóa	Sinh
Tiết 2	7h45-8h30	Văn		Toán		Hóa	Sinh
Tiết 3	9h00-9h45	Lý		Toán	Tiếng Anh	Lý	Văn
Tiết 4	9h45-10h30	CDHT_Lý		Địa	Tiếng Anh	Lý	Văn
Tiết 5	10h30-11h15			Địa	Tiếng Anh	HĐTN	CDHT_Hóa
Tiết 6	13h00-13h45	Toán			Toán		
Tiết 7	13h45-14h30	Toán			Toán		
Tiết 8	15h00-15h45	Hóa			Sử		
Tiết 9	15h45-16h30	Văn			Sử		
Tiết 10	16h30-17h15	CDHT_Văn					

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45		Toán	Văn	Lý	Hóa	
Tiết 2	7h45-8h30		Toán	Văn	CDHT_Lý	CDHT_Hóa	
Tiết 3	9h00-9h45		Toán	CDHT_Văn	Tiếng Anh	Tiếng Anh	
Tiết 4	9h45-10h30			Toán	Tiếng Anh	Tiếng Anh	
Tiết 5	10h30-11h15					Tiếng Anh	
Tiết 6	13h00-13h45	Sử	Sinh	Stem		Lý	
Tiết 7	13h45-14h30	Sử	Sinh	Stem		Lý	
Tiết 8	15h00-15h45	Văn	Hóa	Toán		Địa	
Tiết 9	15h45-16h30	Văn	Hóa	Toán		Địa	
Tiết 10	16h30-17h15		Văn	Toán		HĐTN	

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45			Tiếng Anh	Tiếng Anh	Toán	
Tiết 2	7h45-8h30			Tiếng Anh	Tiếng Anh	Toán	
Tiết 3	9h00-9h45		CDHT_Văn	Tiếng Anh	Lý	Toán	
Tiết 4	9h45-10h30		Toán	Văn	CDHT_Lý	CDHT_Hóa	
Tiết 5	10h30-11h15		Toán	Văn		Hóa	
Tiết 6	13h00-13h45	Văn	Hóa	Toán		Địa	
Tiết 7	13h45-14h30	Văn	Hóa	Toán		Địa	
Tiết 8	15h00-15h45	Sử	Sinh	Stem		Lý	
Tiết 9	15h45-16h30	Sử	Sinh	Stem		Lý	
Tiết 10	16h30-17h15		HĐTN	Văn			

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45		Tiếng Anh			Tiếng Anh	
Tiết 2	7h45-8h30		Tiếng Anh			Tiếng Anh	
Tiết 3	9h00-9h45		Tiếng Anh		Văn	Hóa	
Tiết 4	9h45-10h30				Văn	Toán	
Tiết 5	10h30-11h15				CDHT_Văn	Lý	
Tiết 6	13h00-13h45	Công nghệ	Stem	Văn	Văn		Toán
Tiết 7	13h45-14h30	Công nghệ	Stem	Văn	Lý		Toán
Tiết 8	15h00-15h45	HĐTN	Địa	Toán	Hóa		Toán
Tiết 9	15h45-16h30	Lý	Địa	Toán	Hóa		CDHT_Hóa
Tiết 10	16h30-17h15	CDHT_Lý	Sử	Toán			Sử

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45						
Tiết 2	7h45-8h30						
Tiết 3	9h00-9h45						
Tiết 4	9h45-10h30						
Tiết 5	10h30-11h15						
Tiết 6	13h00-13h45		Địa	Toán	Hóa	Toán	Sử
Tiết 7	13h45-14h30		Địa	Toán	Hóa	Toán	Sử
Tiết 8	15h00-15h45		Văn	Văn	Lý	Toán	HĐTN
Tiết 9	15h45-16h30		Văn	Văn	Lý	Văn	
Tiết 10	16h30-17h15				Công nghệ	Công nghệ	

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45						
Tiết 2	7h45-8h30						
Tiết 3	9h00-9h45						
Tiết 4	9h45-10h30						
Tiết 5	10h30-11h15						
Tiết 6	13h00-13h45	Toán	Công nghệ		Toán	Văn	Hóa
Tiết 7	13h45-14h30	Toán	Công nghệ		Toán	Văn	Hóa
Tiết 8	15h00-15h45	Toán	Lý		Văn	Văn	Sử
Tiết 9	15h45-16h30		Lý		Văn	HĐTN	Sử
Tiết 10	16h30-17h15		Địa			Địa	

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45	Toán	Lý			Toán	
Tiết 2	7h45-8h30	Toán	CDHT_Lý			Toán	
Tiết 3	9h00-9h45	Toán	CDHT_Hóa			CDHT_Văn	
Tiết 4	9h45-10h30		Hóa			Văn	
Tiết 5	10h30-11h15						
Tiết 6	13h00-13h45	Toán	Sử	Tiếng Anh	Địa	Lý	
Tiết 7	13h45-14h30	Toán	Sử	Tiếng Anh	Địa	Lý	
Tiết 8	15h00-15h45	Sinh	Văn	Tiếng Anh		Hóa	
Tiết 9	15h45-16h30	Sinh	Văn	Văn		Hóa	
Tiết 10	16h30-17h15		Văn	HĐTN			

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45	Văn	Hóa			Văn	
Tiết 2	7h45-8h30	CDHT_Văn	CDHT_Hóa			Văn	
Tiết 3	9h00-9h45	Địa	Lý			Toán	
Tiết 4	9h45-10h30	Toán	CDHT_Lý			Toán	
Tiết 5	10h30-11h15	Toán				Địa	
Tiết 6	13h00-13h45	Sinh	Tiếng Anh		Sử	Hóa	
Tiết 7	13h45-14h30	Sinh	Tiếng Anh		Sử	Hóa	
Tiết 8	15h00-15h45	Văn	Tiếng Anh		Toán	Lý	
Tiết 9	15h45-16h30	Văn			Toán	Lý	
Tiết 10	16h30-17h15	HĐTN			Toán		

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45	Văn	Lý				
Tiết 2	7h45-8h30	Văn	CDHT_Lý				
Tiết 3	9h00-9h45	Toán	CDHT_Hóa	Địa		Toán	
Tiết 4	9h45-10h30	Toán	Hóa	Địa		Toán	
Tiết 5	10h30-11h15	Toán				Toán	
Tiết 6	13h00-13h45		Hóa	HĐTN	Tiếng Anh	Văn	
Tiết 7	13h45-14h30		Hóa	Lý	Tiếng Anh	Văn	
Tiết 8	15h00-15h45		Toán	Lý	Tiếng Anh	Văn	
Tiết 9	15h45-16h30		Sử	Công nghệ	Sử		
Tiết 10	16h30-17h15		CDHT_Văn	Công nghệ			

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45	Toán	Hóa				
Tiết 2	7h45-8h30	Toán	CDHT_Hóa				
Tiết 3	9h00-9h45		Văn				Toán
Tiết 4	9h45-10h30		Văn				Toán
Tiết 5	10h30-11h15						CDHT_Văn
Tiết 6	13h00-13h45	Văn	Lý	Toán	Tiếng Anh	Lý	
Tiết 7	13h45-14h30	Văn	Lý	Hóa	Tiếng Anh	CDHT_Lý	
Tiết 8	15h00-15h45	Địa	Công nghệ	Hóa	Tiếng Anh	Sử	
Tiết 9	15h45-16h30	Địa	Công nghệ	Toán	Văn	Sử	
Tiết 10	16h30-17h15		HĐTN	Toán			

Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Tiết 1	7h00-7h45		Văn			Toán	Toán
Tiết 2	7h45-8h30		Văn			Toán	Toán
Tiết 3	9h00-9h45		Lý			Hóa	
Tiết 4	9h45-10h30		CDHT_Lý			CDHT_Hóa	
Tiết 5	10h30-11h15		CDHT_Văn				
Tiết 6	13h00-13h45	Địa	Tiếng Anh	HĐTN	Văn	Sử	
Tiết 7	13h45-14h30	Địa	Tiếng Anh	Toán	Văn	Sử	
Tiết 8	15h00-15h45	Văn	Tiếng Anh	Toán		Lý	
Tiết 9	15h45-16h30		Toán	Hóa		Lý	
Tiết 10	16h30-17h15		Công nghệ	Hóa		Công nghệ	